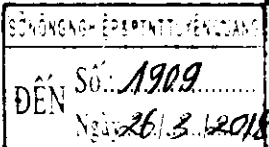


Số: 26 /BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 3 năm 2018



## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Thông báo số 9649/TB-BNN-VP ngày 17/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Thông báo số 9649/TB-BNN-VP ngày 17/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Kết luận của Thứ trưởng Thường trực Hà Công Tuấn tại buổi làm việc với tỉnh Tuyên Quang về triển khai một số hoạt động tại khu Di tích Quốc gia Bộ Canh nông, xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo tình hình thực hiện các nội dung Thông báo số 9649/TB-BNN-VP ngày 17/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cụ thể như sau:

#### I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

##### 1. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại xã Thái Bình, huyện Yên Sơn

Đến nay, xã Thái Bình đã đạt 14/19 tiêu chí, còn 05 tiêu chí chưa đạt gồm: *Giao thông, Trường học, Cơ sở vật chất văn hóa, Nhà ở dân cư, Môi trường và An toàn thực phẩm*. Để đảm bảo xã Thái Bình đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2019, cần thực hiện một số nội dung công việc như sau:

##### 1.1. Xây dựng cơ sở hạ tầng để đạt chuẩn nông thôn mới.

- Về giao thông: Xây dựng 1,0 km đường giao thông nội đồng.
- Về Trường học: Xây dựng 27 phòng học, phòng chức năng, bếp ăn của trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở.
- Về cơ sở vật chất văn hóa: Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa xã, xây dựng sân thể thao xã, xây dựng 15 nhà văn hóa thôn, hỗ trợ trang thiết bị cho 17 nhà văn hóa thôn.
- Về Nhà ở dân cư: Xóa nhà tạm dột nát cho 24 hộ.
- Về Môi trường và An toàn thực phẩm: Xây dựng công trình cấp nước hợp vệ sinh phục vụ khu trung tâm xã (*khu dân cư, trường học, trạm y tế...*), xây dựng 01 nghĩa trang, xây dựng bể chứa rác và mua xe chở rác đẩy tay.

##### 1.2. Thực hiện nâng cao tiêu chí thu nhập.

- Thực hiện các dự án chăn nuôi: Nuôi gà H'Mông và nuôi lợn đen giống bản địa theo phương thức bán chăn thả dưới tán rừng; nuôi ong lấy mật.
- Thực hiện các dự án: Ghép cải tạo vườn nhãn; trồng cải tạo bằng giống nhãn chất lượng cao.

- Thực hiện mô hình trồng rau an toàn theo hướng công nghệ cao.

## **2. Kết quả trao tặng sổ tiết kiệm cho hộ nghèo neo đơn và bò giống cho hộ nghèo trên địa bàn xã Thái Bình**

Ngày 17/12/2017, Công đoàn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức trao tặng 19 sổ tiết kiệm cho 19 hộ nghèo, hộ neo đơn, hộ có công; 20 con bò giống cho 20 hộ nghèo trên địa bàn xã Thái Bình (*hiện nay số bò giống đang sinh trưởng tốt, 04 con bò đã được phối giống*).

## **3. Rà soát, lập hồ sơ thiết kế xây dựng tuyến đường đi qua Khu Di tích Quốc gia Bộ Canh nông**

Tỉnh đã hoàn thành việc lập hồ sơ, dự toán đầu tư xây dựng tuyến đường ĐH.02 đi qua Khu Di tích Quốc gia Bộ Canh nông với quy mô: Đường giao thông nông thôn loại A, tương đương đường cấp VI miền núi; chiều dài 6,884 km (*mặt đường Bê tông xi măng M250, dày 20cm; nền rộng 6,0m; mặt rộng 3,5m; lề đường gia cố mỗi bên rộng 0,25m, kết cấu như kết cấu mặt đường; lề đường đất rộng 1,0 m*). Tổng dự toán 21.831 triệu đồng.

## **4. Kết quả chuẩn bị các điều kiện để tiếp nhận và quản lý công trình khu Di tích Quốc gia Bộ Canh nông**

Tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuẩn bị các điều kiện để tiếp nhận và quản lý công trình khu Di tích Quốc gia Bộ Canh nông khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bàn giao, đảm bảo duy trì và phát huy giá trị khu Di tích.

## **II. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện tại xã Thái Bình (*không bao gồm kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất*): 48.391,1 triệu đồng, trong đó:**

- Nhu cầu vốn để xã Thái Bình đạt chuẩn nông thôn mới
- + Tiêu chí Giao thông: 560 triệu đồng.
- + Tiêu chí Trường học: 8.100 triệu đồng.
- + Tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa: 8.080 triệu đồng.
- + Tiêu chí Nhà ở dân cư: 1.920 triệu đồng.
- + Tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm: 2.900 triệu đồng.
- Xây dựng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thái Bình: 5.000 triệu đồng.
- Xây dựng tuyến đường đi qua Khu Di tích Quốc gia Bộ Canh nông: 21.831,1 triệu đồng (*có hồ sơ thiết kế và dự toán kèm theo*).

(*Chi tiết có biểu 01 kèm theo*)

### **2. Kinh phí địa phương đã bố trí năm 2018 và dự kiến bố trí năm 2019**

Để đảm bảo xã Thái Bình hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019, tỉnh Tuyên Quang đã chủ động bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện, cụ thể:

- Năm 2018, tỉnh Tuyên Quang đã bố trí 10.900 triệu đồng để triển khai một số hạng mục của các tiêu chí: Giao thông, Trường học, Cơ sở vật chất văn hóa, Nhà ở dân cư, Môi trường và an toàn thực phẩm và hỗ trợ phát triển sản xuất. Thực hiện trồng mới bằng giống nhân chất lượng cao là 6.248 cây/14,3 ha và ghép cải tạo 800 cây nhân/2 ha.

- Năm 2019, tỉnh Tuyên Quang sẽ huy động và dự kiến bố trí 11.360 triệu đồng để tiếp tục triển khai một số hạng mục của các tiêu chí: Trường học, Cơ sở vật chất văn hóa, Môi trường và an toàn thực phẩm, xây dựng trụ sở Ủy ban nhân dân xã và hỗ trợ phát triển sản xuất.

### **3. Kinh phí Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ**

Để xã Thái Bình đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2019 (*xã chỉ đạo điểm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về xây dựng nông thôn mới*), Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét hỗ trợ: 26.131,1 triệu đồng, cụ thể:

**3.1. Xây dựng tuyến đường ĐH.02 đi qua Khu Di tích Quốc gia Bộ Canh nông: 21.831,1 triệu đồng.**

**3.2. Hỗ trợ xây dựng hạ tầng: 4.300 triệu đồng.**

- Xây dựng 06 phòng học của trường Tiểu học: 1.800 triệu đồng.

- Xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 2.500 triệu đồng.

**3.3. Hỗ trợ phát triển sản xuất:**

- Dự án trồng mới bằng giống nhân chất lượng cao (6.600 cây/15ha); ghép cải tạo vườn Nhân (11.000 cây/25ha).

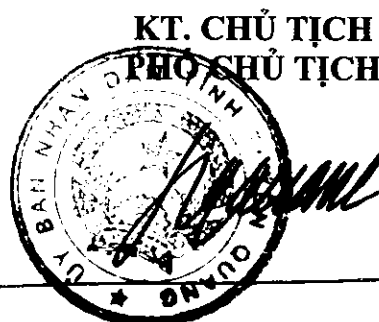
- Hỗ trợ triển khai dự án chăn nuôi: Nuôi gà H'Mông (4.000 con) và nuôi lợn đen giống bản địa theo phương thức bán chăn thả dưới tán rừng (100 con); nuôi ong lấy mật (300 đàn).

- Hỗ trợ triển khai mô hình trồng rau an toàn theo hướng công nghệ cao (quy mô 1,0 ha).

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trân trọng đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm giúp đỡ./.

**Nơi nhận:** *✍*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Trưởng Bộ NN và PTNT; (Kính trình)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu VT.



**Nguyễn Đình Quang**

NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH VÀNG ĐẦU TƯ DỰNG NÔNG THÔN MỚI TẠI XÃ THÁI BÌNH, HUYỆN YÊN SƠN NĂM 2018 - 2019



Kế hoạch Đầu tư số 26 /BC-UBND ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

TT	Nội dung xây dựng	ĐVT	Khối lượng	Tổng cộng (Triệu đồng)	Chia nguồn kinh phí thực hiện (Triệu đồng)										Ghi chú
					Ngân sách nhà nước					Vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ	Vốn Quỹ vì người nghèo tỉnh, huyện; nguồn vốn hợp pháp khác;... (hỗ trợ xóa nhà tạm, đột nát cho hộ nghèo)	Nhân dân đóng góp		
					Tổng ngân sách nhà nước	Ngân sách tỉnh			Ngân sách cấp huyện						
						Tổng số	Vốn hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2016/N Q-HĐND	Quỹ bảo vệ môi trường						Ngân sách địa phương; nguồn vốn hợp pháp khác	
	<b>Tổng giai đoạn 2018 - 2019</b>	Tr.đ		48.391,1	18.260,0	11.500,0	4.200,0	200,0	7.100,0	4.690,0	2.070,0	26.131,1	660,0	3.340,0	
1	<b>Giao thông</b>		1	560,0	280,0						280,0			280,0	
-	Bê tông hóa đường nội đồng	Km	1	560,0	280,0						280,0			280,0	
2	<b>Trường học</b>			8.100,0	6.300,0	1.300,0			1.300,0	3.210,0	1.790,0	1.800,0			
-	Trường Mầm non: trường trung tâm (01 phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hội đồng, 01 phòng giáo dục nghệ thuật, bếp ăn); 02 phòng tại điểm trường thôn An Lập; 04 phòng tại điểm trường thôn Bình Ca	CT	1	3.600,0	3.600,0	1.300,0			1.300,0	1.360,0	940,0				
-	Trường Tiểu học: Xây dựng 06 phòng học trường trung tâm	CT	1	1.800,0								1.800,0			
-	Trường THCS: Xây dựng 4 phòng bộ môn, 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hội đồng, 01 phòng hành chính, 01 phòng học tin	CT	1	2.700,0	2.700,0					1.850,0	850,0				
3	<b>Cơ sở vật chất văn hóa</b>			8.080,0	6.280,0	5.000,0	4.200,0		800,0	1.280,0				1.800,0	
-	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa xã và xây dựng các phòng chức năng	CT	1	1.200,0	1.200,0	600,0			600,0	600,0					
-	Xây dựng sân thể thao xã	CT	1	200,0	200,0	200,0			200,0						

TT	Nội dung xây dựng	ĐVT	Khối lượng	Tổng cộng (Triệu đồng)	Chia nguồn kinh phí thực hiện (Triệu đồng)									Ghi chú		
					Ngân sách nhà nước						Ngân sách cấp huyện	Vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ		Vốn Quỹ vì người nghèo tỉnh, huyện; nguồn vốn hợp pháp khác;... (hỗ trợ xóa nhà tạm, dột nát cho hộ nghèo)	Nhân dân đóng góp
					Tổng ngân sách nhà nước	Ngân sách tỉnh				Vốn hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND						
						Tổng số	Quỹ bảo vệ môi trường	Ngân sách địa phương; nguồn vốn hợp pháp khác	Vốn hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND							
-	Xây dựng mới 15 nhà văn hóa thôn	CT	15	6.000,0	4.200,0	4.200,0	4.200,0							1.800,0		
-	Trang cấp trang thiết bị cho nhà văn hóa thôn (17 thôn)	Thôn	17	680,0	680,0					680,0						
4	Nhà ở dân cư (Xóa nhà tạm, dột nát 24 hộ gồm: 5 hộ nghèo, 17 cận nghèo, 02 hộ khác)	Nhà	24	1.920,0								660,0	1.260,0			
5	Môi trường			2.900,0	400,0	200,0	200,0			200,0		2.500,0				
-	Xây dựng công trình cấp nước hợp vệ sinh phục vụ khu trung tâm (khu dân cư, trường học, trạm y tế, trụ sở UBND xã...)	CT	1	2.500,0								2.500,0				
-	Xây dựng 01 nghĩa trang theo quy hoạch	CT	1	200,0	200,0					200,0						
-	Hỗ trợ xây dựng bể chứa rác và mua xe chở rác đẩy tay	CT	1	200,0	200,0	200,0	200,0									
6	Kinh tế và tổ chức sản xuất															
-	Hỗ trợ phát triển chăn nuôi															
+	Hỗ trợ con giống gà đen	Con	4.000													
+	Hỗ trợ con giống lợn đen	Con	100													
+	Hỗ trợ ong giống	Đàn	300													
-	Hỗ trợ phát triển Đề án cây Nhân chất lượng cao															
+	Cắt ghép, cải tạo vườn nhân bằng giống nhân chất lượng cao	Cây	11.000													
+	Trồng mới bằng giống nhân chất lượng cao	Cây	6.600													
-	Hỗ trợ phát triển trồng rau an toàn	Ha	1													
-	Thành lập Hợp tác xã liên kết chuỗi sản xuất - tiêu thụ sản phẩm	ĐV	1													

TT	Nội dung xây dựng	ĐVT	Khối lượng	Tổng cộng (Triệu đồng)	Chia nguồn kinh phí thực hiện (Triệu đồng)								Nhân dân đóng góp	Ghi chú	
					Ngân sách nhà nước										
					Tổng ngân sách nhà nước	Ngân sách tỉnh				Ngân sách cấp huyện	Vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ			Vốn Quỹ vì người nghèo tỉnh, huyện; nguồn vốn hợp pháp khác;... (hỗ trợ xóa nhà tạm, đột nát cho hộ nghèo)
						Tổng số	Vốn hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2016/N Q-HĐND	Quỹ bảo vệ môi trường	Ngân sách địa phương; nguồn vốn hợp pháp khác						
7	Xây dựng trụ sở UBND xã	CT	1	5.000,0	5.000,0	5.000,0			5.000,0						
8	Xây dựng tuyến đường đi qua khu di tích Bộ Canh nông	Km	6,80	21.831,1							21.831,1				
	<b>Trong đó thực hiện năm 2018</b>			<b>32.731,1</b>	<b>7.380,0</b>	<b>3.280,0</b>	<b>3.080,0</b>	<b>200,0</b>	<b>2.470,0</b>	<b>1.630,0</b>	<b>21.831,1</b>	<b>660,0</b>	<b>2.860,0</b>		
1	Giao thông			560,0	280,0					280,0			280,0		
-	Bê tông hóa đường nội đồng	Km	1	560,0	280,0					280,0			280,0	Đã bố trí 280 triệu đồng theo NQ số 03/2016/NQ-HĐND	
2	Trường học			2.700,0	2.700,0				1.350,0	1.350,0					
-	Trường Mầm non: trường trung tâm (01 phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hội đồng, 01 phòng giáo dục nghệ thuật, bếp ăn); 02 phòng tại điểm trường thôn An Lập; 04 phòng tại điểm trường thôn Bình Ca	CT	1	1.000,0	1.000,0				500,0	500,0				Đã bố trí 500 triệu đồng vốn thuộc Chương trình xây dựng XD NTM	
-	Trường THCS: Xây dựng 4 phòng bộ môn, 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hội đồng, 01 phòng hành chính, 01 phòng học tin	CT	1	1.700,0	1.700,0				850,0	850,0				Đã bố trí 850 triệu đồng vốn thuộc Chương trình xây dựng NTM	
3	Cơ sở vật chất văn hóa			5.520,0	4.200,0	3.080,0	3.080,0		1.120,0				1.320,0		
-	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa xã và xây dựng các phòng chức năng	CT	1	600,0	600,0				600,0						
-	Xây dựng mới 11 nhà văn hóa thôn	CT	11	4.400,0	3.080,0	3.080,0	3.080,0						1.320,0	Đã bố trí 3.080 triệu đồng vốn theo NQ số 03/2016/NQ-HĐND	
-	Trang cấp trang thiết bị nhà văn hóa thôn (13 thôn)	Thôn	13	520,0	520,0				520,0						
4	Nhà ở dân cư (Xóa nhà tạm, đột nát 24 hộ gồm: 5 hộ nghèo, 17 cận nghèo, 02 hộ khác)	Nhà	24	1.920,0								660,0	1.260,0		
5	Môi trường			200,0	200,0	200,0		200,0							
-	Hỗ trợ xây dựng bể chứa rác, mua xe chở rác đẩy tay	CT	1	200,0	200,0	200,0		200,0							
6	Kinh tế và tổ chức sản xuất														

TT	Nội dung xây dựng	ĐVT	Khối lượng	Tổng cộng (Triệu đồng)	Chia nguồn kinh phí thực hiện (Triệu đồng)									Ghi chú		
					Ngân sách nhà nước						Ngân sách cấp huyện	Vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ		Vốn Quỹ vì người nghèo tỉnh, huyện; nguồn vốn hợp pháp khác;... (hỗ trợ xóa nhà tạm, dột nát cho hộ nghèo)	Nhân dân đóng góp
					Tổng ngân sách nhà nước	Ngân sách tỉnh				Vốn hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND						
						Tổng số	Quỹ bảo vệ môi trường	Ngân sách địa phương; nguồn vốn hợp pháp khác	Vốn							
-	Hỗ trợ phát triển Đề án cây Nhân chất lượng cao															
+	Cắt ghép, cải tạo vườn nhân bằng giống nhân chất lượng cao	Cây	7.000													
+	Trồng mới bằng giống nhân chất lượng cao	Cây	3.000													
7	<b>Xây dựng tuyến đường đi qua khu di tích Bộ Canh nông</b>	Km	6,80	21.831,1							21.831,1					Đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ
	<b>Trong đó thực hiện năm 2019</b>			15.660,0	10.880,0	8.220,0	1.120,0	7.100,0	2.220,0	440,0	4.300,0			480,0		
1	<b>Trường học</b>			5.400,0	3.600,0	1.300,0		1.300,0	1.860,0	440,0	1.800,0					
-	Trường Mầm non: trường trung tâm (01 phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hội đồng, 01 phòng giáo dục nghệ thuật, bếp ăn); 02 phòng tại điểm trường thôn An Lập; 04 phòng tại điểm trường thôn Bình Ca	CT	1	2.600,0	2.600,0	1.300,0		1.300,0	860,0	440,0						Dự kiến bố trí 440 triệu đồng thuộc nguồn vốn Chương trình xây dựng NTM
-	Trường Tiểu học: Xây dựng 06 phòng học trường trung tâm	CT	1	1.800,0							1.800,0					Đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ
-	Trường THCS: Xây dựng 4 phòng bộ môn, 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hội đồng, 01 phòng hành chính, 01 phòng học tin	CT	1	1.000,0	1.000,0				1.000,0							
2	<b>Cơ sở vật chất văn hóa</b>			2.560	2.080	1.920	1.120	800	160						480	
-	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa xã và xây dựng các phòng chức năng	CT	1	600,0	600,0	600,0		600,0								
-	Xây dựng sân thể thao xã	CT	1	200,0	200,0	200,0		200,0								
-	Xây dựng mới 04 nhà văn hóa thôn	CT	4	1.600,0	1.120,0	1.120,0	1.120,0							480,0		Dự kiến bố trí 1.120 triệu đồng vốn theo NQ số 03/2016/NQ-HĐND
-	Trang cấp trang thiết bị nhà văn hóa thôn (4 thôn)	Thôn	4	160,0	160,0				160,0							
3	<b>Môi trường</b>			2.700,0	200,0				200,0		2.500,0					
-	Xây dựng hệ thống đường ống cấp nước sinh hoạt tập trung khu trung tâm xã	CT	1	2.500,0							2.500,0					Đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ

TT	Nội dung xây dựng	ĐVT	Khối lượng	Tổng cộng (Triệu đồng)	Chia nguồn kinh phí thực hiện (Triệu đồng)								Ghi chú		
					Ngân sách nhà nước					Ngân sách cấp huyện	Vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ		Vốn Quỹ vì người nghèo tỉnh, huyện; nguồn vốn hợp pháp khác;... (hỗ trợ xóa nhà tạm, dột nát cho hộ nghèo)	Nhân dân đóng góp
					Tổng ngân sách nhà nước	Ngân sách tỉnh									
						Tổng số	Vốn hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND	Quỹ bảo vệ môi trường	Ngân sách địa phương; nguồn vốn hợp pháp khác						
-	Xây dựng nghĩa trang theo quy hoạch	CT	1	200,0	200,0					200,0					
4	<b>Kinh tế và tổ chức sản xuất</b>														
-	Hỗ trợ phát triển chăn nuôi													Đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ nguồn lực để thực hiện	
+	Hỗ trợ con giống gà đen	Con	4.000												
+	Hỗ trợ con giống lợn đen	Con	100												
+	Hỗ trợ ong giống	Đàn	300												
-	Hỗ trợ phát triển Đề án cây Nhãn chất lượng cao														
+	Cắt ghép, cải tạo vườn nhãn bằng giống nhãn chất lượng cao	Cây	4.000												
+	Trồng mới bằng giống nhãn chất lượng cao	Cây	3.600												
-	Hỗ trợ phát triển trồng rau an toàn	Ha	1												
-	Thành lập Hợp tác xã liên kết chuỗi sản xuất - tiêu thụ sản phẩm	ĐV	2												
5	<b>Xây dựng trụ sở UBND xã</b>	CT	1	5.000,0	5.000,0	5.000,0			5.000,0						